**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Thứ Ba ngày 14 tháng 1 năm 2025

**Môn: Học vần**

**CHỦ ĐỀ 19: NGÀN HOA KHOE SẮC**

**BÀI : UÊ UY**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Quan sát tranh khởi động, trao đổi về các sự vật, hoạt động, trạng thái được vẽ trong tranh có tên gọi chứa ***uê, uy*** (*huy chương, hoa huệ, ruy băng, thiên tuế, thuỷ tiên,…*).

**-** Nhận diện được vần ***uê, uy***, tiếng có vần ***uê, uy***. Nhận diện được cấu trúc vần bắt đầu bằng âm */-w-/ (o)* (không có âm cuối)*,* đánh vần và ghép tiếng chứa vần mới.Đánh vần được tiếng có vần ***uê, uy****.*Viết được chữ cỡ nhỏ các vần ***uê, uy*** và các tiếng, từ ngữ có các vần ***uê, uy***; tăng tốc độ viết các từ.Đọc được từ mở rộng và hiểu nghĩa của các từ đó; đọc được bài ứng dụng và trả lời câu hỏi về nội dung bài, tăng tốc độ đọc trơn. Mở rộng hiểu biết về các loài hoa.

**-** Yêu thích môn học; biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

**-** Phát triển năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua hoạt động đọc, viết.

**-** Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động tập viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**2. Đồ dùng dạy học :**

**- Giáo viên**: Thẻ từ các vần ***uê, uy***; một số tranh ảnh minh hoạ kèm theo thẻ từ (*huy chương, hoa huệ, ruy băng, thiên tuế, thuỷ tiên,…*); tranh chủ đề; bảng phụ ghi nội dung cần luyện đọc.

**- Học sinh**: Sách học sinh Tiếng Việt tập 2, vở Tập viết, vở bài tập; viết chì, bảng con, …

**3. Các hoạt động dạy và học :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 3’  25’  5’  2’  3’  25’  5’  2’ | **TIẾT 1**  **1. Hoạt động khởi động:**  - Hát  **2. Hoạt động cơ bản: (25’)**  **Hoạt động 1:** **Giới thiệu bài:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát tranh khởi động, nói về những sự vật có trong tranh liên quan đến ***uê, uy***.  - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát tranh khởi động, nói từ ngữ có tiếng chứa vần ***uê, uy****.*  - Giáo viên yêu cầu học sinh tìm điểm giống nhau giữa các tiếng đã tìm được (có chứa ***uê, uy***).  - Giáo viên giới thiệu bài mới và viết bảng.  **Hoạt động 2: Nhận diện âm chữ mới, tiếng có âm chữ mới**  *+ Nhận diện vần uê*  - Giáo viên gắn thẻ chữ ***uê*** lên bảng, yêu cầu học sinh quan sát và phân tích vần ***uê***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc chữ ***uê***.  *+ Nhận diện vần* ***uy****:*  Tiến hành tương tự như nhận diện vần ***uê***.  *+ Tìm điểm giống nhau giữa các vần* ***uê, uy*:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh so sánh vần ***uê, uy***.  *+ Nhận diện và đánh vần mô hình tiếng*  - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát mô hình đánh vần tiếng ***tuế***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh phân tích tiếng ***tuế***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đánh vần tiếng theo mô hình tiếng ***tuế***.  **Hoạt động 3: Đánh vần tiếng khoá, đọc trơn từ khoá**  *+ Đánh vần và đọc trơn từ khóa* ***vạn tuế****:*  - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát tranh từ ***vạn tuế***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đánh vần tiếng khóa ***tuế***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc trơn từ khóa ***vạn tuế***.  *+ Đánh vần và đọc trơn từ khóa* ***thủy tiên****:*  Tiến hành tương tự như từ khóa ***vạn tuế***.  **Nghỉ giải lao**  **Hoạt động 4 : Luyện viết**  *- Viết vần* ***uê***:  Giáo viên viết và phân tích cấu tạo nét chữ của chữ ***uê***.  *- Viết từ* ***vạn tuế****:*  Giáo viên viết và phân tích cấu tạo của chữ ***tuế***(chữ ***t*** đứng trước, vần ***uê*** đứng sau, dấu ghi *thanh sắc* trên chữ ***ê***).  *- Viết chữ* ***uy, thuỷ tiên****:*  Tương tự như viết chữ ***uê, vạn tuế***.  *d.2. Viết vào vở tập viết:*  - Giáo viên yêu cầu học sinh viết ***uê, vạn tuế, uy, thuỷ tiên*** vào vở Tập viết.  - Giáo viên nhắc học sinh: chú ý khoảng cách giữa chữ trong một từ và độ cao các chữ theo cỡ chữ nhỏ.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Vừa rồi các em học vần gì mới?  - Tiếng gì mới?  - 2 HS đọc lại bài  - Chuẩn bị học tiết 2  - Nhận xét tiết học  **TIẾT 2:**  **1. Hoạt động khởi động:**  Cả lớp hát 1 bài hát  \* Giới thiệu bài: iêng, yêng (tiết 2)  **2. Hoạt động cơ bản:**  **Hoạt động 1: Luyện tập đánh vần, đọc trơn:**  *\*. Đánh vần, đọc trơn các từ mở rộng, hiểu nghĩa các từ mở rộng*  - Giáo viên treo các tranh, hướng dẫn học sinh tìm từ có tiếng chứa vần ***uê, uy***theo chiều kim đồng hồ.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đánh vần và đọc trơn các từ mở rộng có tiếng chứa vần ***uê, uy***.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm nghĩa của các từ mở rộng.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm thêm các từ có tiếng chứa vần ***uê, uy***và đọc các từ đó.  *+ Đọc và tìm hiểu nội dung bài đọc ứng dụng*  - Giáo viên đọc mẫu bài đọc ứng dụng.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm tiếng chứa âm chữ mới học có trong bài đọc.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đánh vần một số từ khó và đọc thành tiếng câu ứng dụng.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghĩa của bài đọc ứng dụng: *Vào dịp lễ hội hoa, Làng hoa Cái Mơn như thế nào? Những cây cảnh nào khoe dáng uy nghiêm?*  **Nghỉ giải lao**  **Hoạt động 2: Hoạt động mở rộng**  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc câu lệnh.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định yêu cầu của hoạt động mở rộng.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận ra những từ ngữ liên tưởng đến hình dáng của loài hoa loa kèn.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Yêu cầu đọc lại bài  - Chuẩn bị tiết học sau  - Nhận xét tiết học | - Thực hiện  - Mở sách học sinh trang 8.  - Học sinh quan sát và nói: *cây vạn tuế, huy chương, ruy băng,cảnh làng quê,hoa thuỷ tiên, hoa dã quỳ,….*  - Học sinh nêu các tiếng tìm được: *tuế, huy, ruy,quê,thuỷ, quỳ.*  - Học sinh tìm điểm giống nhau giữa các tiếng đã tìm được có chứa ***uê, uy***. Từ đó, học sinh phát hiện ra ***uê, uy***.  - Học sinh lắng nghe giáo viên giới thiệu bài, mục tiêu và quan sát chữ ghi tên bài.  - Học sinh quan sát chữ ***uê*** in thường, in hoa, phân tích vần ***uê*** (âm ***u*** đứng trước, âm ***ê*** đứng sau).  - Học sinh đọc đồng thanh, nhóm, cá nhân: *u-ê-uê*.  - Học sinh nêu điểm giống nhau giữa các vần ***uê, uy*** (đều có âm ***u*** đứng đầu vần).  - Học sinh đánh vần (đồng thanh, nhóm, cá nhân): *tờ-uê-tuê-sắc-tuế.*  - Học sinh quan sát từ ***vạn tuế*** phát hiện tiếng khóa ***tuế*** vần ***uê*** trong tiếng khoá ***tuế***.  - Học sinh đánh vần: *tờ-uê-tuê-sắc-tuế*.  - Học sinh đọc trơn từ khóa: ***vạn tuế***.  - Học sinh quan sát cách giáo viên viết và phân tích cấu tạo nét chữ của vần ***uê*** (gồm *chữ* ***u*** *đứng trước, chữ* ***ê*** *đứng sau*).  - Học sinh viết vần ***uê*** vào bảng con.  - Học sinh quan sát cách giáo viên viết chữ ***tuế***.  - Học sinh viết chữ ***vạn tuế*** vào bảng con.  - Học sinh viết ***uê, vạn tuế, uy, thuỷ tiên***.  - Học sinh nhận xét bài viết của mình và bạn; sửa lỗi nếu có, tự chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả bài của mình.  - Trả lời  - Lắng nghe  - Hát  - Lắng nghe  - Học sinh quan sát tranh, tìm từ có tiếng chứa vần ***uê, uy***(*làng quê, uy nghiêm, xum xuê, nhuỵ hoa*).  - Học sinh đánh vần và đọc trơn các từ: *làng quê, uy nghiêm, xum xuê, nhuỵ hoa*.  - Học sinh tìm nghĩa của các từ mở rộng: *làng quê, uy nghiêm, xum xuê, nhuỵ hoa*.  - Học sinh tìm và đọc: *thuê nhà, cái chuỳ, khuy áo,*…  - Học sinh nghe giáo viên đọc mẫu.  - Học sinh tìm tiếng chứa âm chữ mới học có trong bài đọc.  - Học sinh đánh vần một số từ khó và đọc thành tiếng bài đọc ứng dụng.  - Học sinh hiểu được nghĩa của bài đọc ứng dụng.  - Học sinh đọc câu lệnh: *Giải câu đố sau.*  - Học sinh xác định yêu cầu của hoạt động mở rộng: *Giải câu đố*.  - Học sinh đọc câu đố, giải câu đố về hoa loa kèn; nói câu có từ *hoa loa kèn*.  - Đọc  - Lắng nghe |

**4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………